

I. Đọc hiểu (3,0 điểm)

Đọc đoạn thơ:

*Mấy người bạn ấy cùng đi
Đường dài, bước chân đỡ mỏi
Dẫu chẳng có gì cho nhau
Vẫn thấy giàu lên gấp bội.
Mỗi người thêm một con mắt
Mỗi người thêm nhiều cảm rung
Trời cũng thêm nhiều màu sắc
Đất cũng thêm chiều mệnh mông.*

(Trích *Bạn* - Trần Lê Văn)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. (1,0 điểm) Xác định phương thức biểu đạt của đoạn thơ? Tóm tắt nội dung đoạn thơ trên bằng một câu văn ngắn và nêu thông điệp mà em nhận được từ đoạn thơ.

Câu 2. (0,5 điểm) Đoạn thơ gợi cho em liên tưởng đến tác phẩm văn học nào viết về tình bạn mà em biết? Trích dẫn một hoặc một vài câu thơ mà em thích nhất.

Câu 3. (1,0 điểm) Gọi tên và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ nổi bật trong bốn câu thơ cuối.

Câu 4. (0,5 điểm) Làm thế nào để có được tình bạn đẹp như *mấy người bạn* trong đoạn thơ trên?

II. Làm văn (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần *Đọc hiểu*, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 12 câu) bàn về vai trò của tình bạn trong cuộc sống.

Câu 2. (5,0 điểm)

Cảm nhận của em về khoảnh khắc giao mùa trong bài thơ:

*Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió se
Sương chùng chình qua ngõ
Hình như thu đã về*

*Sông được lúc dềnh dàng
Chim bắt đầu vội vã
Có đám mây mùa hạ
Vắt nửa mình sang thu*

*Vẫn còn bao nhiêu nắng
Đã vơi dần cơn mưa
Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi.*

(*Sang thu*, Hữu Thỉnh, *Ngữ văn 9*, tập 2,
NXB Giáo dục, năm 2005, trang 70)

.....Hết.....

SỞ GD&ĐT QUẢNG NINH
TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

HƯỚNG DẪN CHẤM THI KHẢO SÁT TUYỂN SINH
LỚP 10 THPT NĂM 2022

Môn thi: Ngữ văn

(Hướng dẫn này có 03 trang)

Câu	Sơ lược lời giải	Điểm
	I. Đọc hiểu	3,0
1 (3,0 điểm)	a. - Xác định phương thức biểu đạt: Biểu cảm - Tóm tắt nội dung đoạn thơ trên bằng một câu văn ngắn: Vai trò của tình bạn trong cuộc sống của mỗi con người. - Thông điệp: Trân trọng tình bạn.	1,0
	b. - Kể đúng tên bài thơ, tác giả. - Trích dẫn đúng một hoặc một vài câu thơ viết về đề tài tình bạn	0,5
	c. Gọi tên và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ nổi bật - Biện pháp điệp từ/ điệp ngữ : <i>Mỗi người thêm, cũng thêm</i> - Hiệu quả nghệ thuật: Tạo nhịp điệu cho câu thơ; nhấn mạnh vai trò của tình bạn trong cuộc sống, sự <i>giàu có</i> mà bạn mang lại cho cuộc đời mỗi người.	1,0
	d. Để có được tình bạn đẹp: - Cần sống chân thành, ngay thẳng, biết trân trọng, quan tâm, chia sẻ với bạn bè. - Nghiêm khắc với chính mình và độ lượng với bạn để gìn giữ tình bạn lâu dài.	0,5
	II. Làm văn	7,0
1 (2,0 điểm)	1. Yêu cầu về kĩ năng Thí sinh viết đúng hình thức của một đoạn văn nghị luận xã hội về tư tưởng đạo lí; lí lẽ và dẫn chứng phù hợp; diễn đạt lưu loát, mạch lạc ; đoạn văn đảm bảo dung lượng khoảng 12 câu; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. - Nếu thí sinh viết nhiều đoạn văn thì chỉ chấm đoạn văn đầu tiên. - Nếu thí sinh viết không đảm bảo dung lượng thì trừ 0,25 điểm. - Thí sinh không đưa dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp với vấn đề nghị luận thì trừ 0,25 điểm.	
	2. Yêu cầu về kiến thức Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần làm rõ được các nội dung cơ bản sau :	
	a. Nêu vấn đề nghị luận : Sự cần thiết của tình bạn đối với mỗi người trong cuộc sống.	0,25
	b. Giải thích - Ý nghĩa đoạn thơ: khẳng định mỗi người bạn mang đến cho chúng ta những điều tuyệt diệu (<i>thêm cách nhìn - thêm một con mắt; thêm nhiều cảm rung; cuộc sống thêm phong phú, rộng mở, tươi đẹp - trời cũng thêm nhiều màu sắc/đất cũng thêm chiều mênh mông</i>). - Tình bạn là mối quan hệ tốt đẹp của con người trên cơ sở gắn bó thân thiết, thấu hiểu, sẻ chia.	0,5
	c. Bàn luận - Trong cuộc đời, mỗi người đều có nhu cầu có bạn để <i>cùng đi</i> , để gắn bó và chia sẻ. - Tình bạn giúp cho cuộc sống con người thêm phong phú, đẹp đẽ vì:	1,0

	+ Có thêm bạn, ta có thêm cách nhìn đa chiều về cuộc sống, con người. + Có thêm bạn, tâm hồn thêm nhạy cảm, sâu sắc. + Có thêm bạn, cuộc sống phong phú, rộng mở hơn - Thiếu tình bạn, con người sẽ cô độc, cuộc sống buồn tẻ, nghèo nàn. - Phê phán: Tình bạn vụ lợi, giả tạo, không chân thành; những người ích kỷ, không gắn bó với bạn bè, tự cô lập chính mình <i>(HS nêu dẫn chứng và lí giải)</i>	
	d. Bài học nhận thức và hành động - Nhận thức được ý nghĩa tốt đẹp của tình bạn. - Biết tạo dựng và vun đắp những tình bạn đẹp.	0,25
2 (5,0 điểm)	1. Yêu cầu về kĩ năng Biết cách làm bài nghị luận văn học: sử dụng tốt các thao tác phân tích, cảm thụ văn bản thơ; kết cấu chặt chẽ; bố cục đầy đủ; luận điểm rõ ràng; diễn đạt lưu loát, mạch lạc, có cảm xúc; không mắc lỗi về chính tả, dùng từ, đặt câu.	
	2. Yêu cầu về kiến thức Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần làm rõ được các nội dung cơ bản sau :	
	2.1. Mở bài - Giới thiệu tác giả Hữu Thỉnh; tác phẩm <i>Sang thu</i>; - Giới thiệu vấn đề nghị luận – khoảnh khắc giao mùa.	0,5
	2.2. Thân bài	
	a. Khái quát chung - Hoàn cảnh sáng tác: cuối năm 1977. - Mạch cảm xúc vận động tự nhiên từ những tín hiệu mơ hồ đến những hình ảnh rõ nét của đất trời, thời tiết sang thu và cuối cùng là những suy ngẫm mang tính triết lý của nhà thơ về đời người. Khoảnh khắc giao mùa được cảm nhận bằng nhiều giác quan khác nhau và rung động tinh tế của nhà thơ.	0,25
	b. Cảm nhận về khoảnh khắc giao mùa trong bài <i>Sang thu</i> * Khoảnh khắc giao mùa được cảm nhận từ những tín hiệu mơ hồ - Qua hương ổi chín thơm, phả vào làn gió thu se lạnh: <i>Bỗng nhận ra hương ổi/ Phả vào trong gió se</i> + <i>Bỗng</i>: từ tình thái nhấn mạnh sự bất ngờ, đột ngột khiến con người vừa ngỡ ngàng, vừa ngạc nhiên khi đón nhận hương vị mùa thu trong làn gió. + Động từ <i>phả</i>: sự lan tỏa, cảm giác như cả một vườn ổi chín chủ động ủa hương vào gió khiến mùi hương bình dị trở nên sống động, có hồn. Mùi hương đánh thức không gian làng quê mùa thu, gợi về kí ức tuổi thơ hồn nhiên. + <i>Gió se</i>: gió nhẹ, bắt đầu mang hơi lạnh. Con gió làm bầu không gian mát dịu, khiến mùi hương nồng nàn hơn.	0,5
	- Qua hình ảnh giọt sương (đặc trưng mùa thu) <i>Sương chùng chình qua ngõ/ Hình như thu đã về</i> + Nhân hóa, từ láy <i>chùng chình</i>: sự giăng mắc, lan tỏa của sương và cả cái thoáng ngập ngừng trong lòng người. + Thành phần tình thái <i>hình như</i>: tâm trạng mơ hồ; phỏng đoán trước những tín hiệu chưa rõ nét của thời khắc giao mùa.	0,5

	* Khoảnh khắc giao mùa được cảm nhận qua bức tranh thiên nhiên sống động với những chuyển biến tinh tế của đất trời và thời tiết: - Đất trời chuyển mình vào thu với những hình ảnh rõ ràng, xác thực: + Hình ảnh dòng sông (<i>Sông được lúc dềnh dàng</i>): trạng thái chậm chạp, thông thả, không vướng bận. Dòng sông chảy một cách bình yên, êm ả. + Hình ảnh cánh chim (<i>Chim bắt đầu vội vã</i>): bắt đầu cảm nhận được cái se lạnh của đất trời nên vội vã bay về phương Nam tránh rét. + Hình ảnh đám mây (<i>Có đám mây mùa hạ/Vắt nửa mình sang thu</i>): làn mây mỏng nhẹ, kéo dài như một dải lụa mềm vắt trên nền trời một nửa là mùa hạ, một nửa là mùa thu. Cả bầu trời là không gian chuyển giao từ hạ sang thu, đám mây là chiếc cầu nối nhịp hai bờ hạ - thu. (<i>Khai thác được hiệu quả của nghệ thuật đối, nhân hóa, liên tưởng, hình ảnh thơ mới lạ, độc đáo, giàu tính tạo hình, từ láy linh hoạt, ...</i>)	0,75
	- Thời tiết chuyển mình sang thu với những biểu hiện đặc trưng: + <i>Vẫn còn bao nhiêu nắng</i>: nắng cuối hạ vẫn còn rực rỡ trong nhưng đã dịu nhẹ đi, bớt chói chang và không còn gay gắt. + <i>Đã vội dần cơn mưa</i>: mưa bớt dần, không còn xối xả như những cơn mưa mùa hạ. + <i>Sấm cũng bớt bất ngờ</i>: sấm chớp, bão giông cũng không còn đột ngột, bất chợt.	0,5
	* Khoảnh khắc giao mùa chạm vào lòng người - suy ngẫm, chiêm nghiệm của nhà thơ về con người ở độ tuổi sang thu: - Hình ảnh thiên nhiên mang ý nghĩa ẩn dụ: + <i>Nắng, mưa, sấm</i>: khó khăn, thử thách, biến động trong cuộc đời. + <i>Hàng cây đứng tuổi</i>: sự từng trải, chín chắn của con người sau khi trải qua những thử thách. - Chiêm nghiệm, suy tư của tác giả: + Thiên nhiên, đất trời, thời tiết vào thu, đời người cũng sang thu. + Con người đi qua giông bão cuộc đời sẽ trở nên từng trải, vững vàng, bản lĩnh trước tác động của ngoại cảnh.	0,5
	c. Đánh giá - Nghệ thuật: Sử dụng ngôn ngữ diễn tả cảm giác, trạng thái tinh tế; hình ảnh quen thuộc nhưng đặt trong cách diễn đạt mới mẻ, sáng tạo, gợi nhiều liên tưởng, giàu tính biểu tượng; giọng điệu nhẹ nhàng, tha thiết kết hợp với chiêm nghiệm, triết lí. - Nội dung: Bức tranh sang thu đẹp, trong sáng, sinh động; cảm xúc của nhà thơ từ ngỡ ngàng đến say sưa, từ băng khuâng, xao xuyến đến trầm lắng, suy tư.	0,5
	- Mở rộng, sáng tạo: Biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống, biết so sánh văn học để làm nổi bật vấn đề nghị luận,... (<i>Có thể lồng ghép trong quá trình phân tích, cảm nhận đoạn thơ</i>)	0,5
	2.3. Kết bài: Khái quát vấn đề nghị luận và nêu cảm xúc, suy nghĩ của bản thân.	0,5
	Cộng	10,0

Lưu ý:

- Giám khảo cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh đếm ý cho điểm. Chỉ cho điểm tối đa mỗi phần khi bài viết đảm bảo cả yêu cầu về kiến thức và kĩ năng.

- Do đặc trưng của bộ môn Ngữ văn nên giám khảo cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm; khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.

- Việc chi tiết hóa điểm số của các ý (nếu có) phải đảm bảo không sai lệch với tổng số điểm của mỗi ý và được thống nhất. Điểm từng phần và cả bài thi không làm tròn.